

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Kim Nhung**.

Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Bà **Phạm Thị Thuỳ Dương**- Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 161/2025/TLST-VDS ngày 01 tháng 10 năm 2025, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 161/2025/QĐ - TA ngày 22 tháng 10 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Á**, sinh năm: 1928; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

+ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Tổ B, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

+ Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm: 1965; Nơi cư trú: A N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

+ Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: A V, Tổ H, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

+ Bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: G T, tổ B, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: K T, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ông Nguyễn Á (sinh năm 1928) và bà Võ Thị P (đã chết năm 2016) kết hôn với nhau sinh được 07 người con là: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1960; Nguyễn Văn B, sinh năm: 1964; Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1965; Nguyễn Thị C, sinh năm: 1967; Nguyễn Thị C, sinh năm: 1967; Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1969; Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972 và Nguyễn Văn K, sinh năm: 1975. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975 là em trai của ông có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Ông K học hết lớp 7/12 thì nghỉ, sau ở nhà phụ giúp công việc trong gia đình. Từ năm 1996 đến 1998 ông tham gia nghĩa vụ quân sự, sau đó ở nhà đến nay không làm công việc gì do bệnh và ông K không lập gia đình. Sau khi xuất ngũ về nhà, ông K bắt đầu có biểu hiện bất thường: nói lảm bảm một mình, ít tiếp xúc với mọi người, ngủ ít. Tình trạng trên kéo dài khoảng 3-4 tháng thì được gia đình đưa đi khám ngoại trú tại Bệnh viện T3, được chẩn đoán “Tâm thần phân liệt”, về nhà uống thuốc đều theo đơn. Sau đó chuyển về nhận thuốc ngoại trú tại Trạm Y tế địa phương. Ông K nhiều lần tái phát bệnh với biểu hiện: kích động, đập phá đồ đạc trong gia đình. Ông K từng nhập viện điều trị nội trú nhiều lần tại Bệnh viện T3. Từ ngày 10/5/2001 đến nay, ông K được nuôi dưỡng và quản lý tại Trung tâm Đ. Quá trình nuôi dưỡng và quản lý tại Trung tâm, ông K thỉnh thoảng còn nói nhảm một mình, đôi lúc nóng tính, chống đối nhân viên y tế, ít giao tiếp với mọi người xung quanh, vệ sinh cá nhân kém cần phải nhắc nhở. Ngày 24/9/2015, Nguyễn Văn K được Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đ (cũ) cấp Giấy xác nhận khuyết tật (số hiệu: 0511/ST-MT-30); dạng khuyết tật thần kinh, tâm thần; mức độ khuyết tật đặc biệt nặng và hiện đang nhận tiền trợ cấp hàng tháng theo quy định.

Do đó, ông Nguyễn Văn T xác định ông Nguyễn Văn K không còn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố em trai ông là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Nguyễn Văn T là người giám hộ của ông Nguyễn Văn K.

Tại phiên họp hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

+ Ông **Nguyễn Văn B** có mặt tại phiên họp và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của anh trai ông là ông Nguyễn Văn T. Tại phiên họp hôm nay, ông thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột của ông là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

+ Ông **Nguyễn Văn T1** có mặt tại phiên họp và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của anh trai ông là ông Nguyễn Văn T. Tại phiên họp hôm nay, ông thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột của ông là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

+ Bà **Nguyễn Thị C** có mặt tại phiên họp và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của anh trai bà là ông Nguyễn Văn T. Tại phiên họp hôm nay, bà thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột của bà là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

+ Bà **Nguyễn Thị T2** có mặt tại phiên họp và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của anh trai bà là ông Nguyễn Văn T. Tại phiên họp hôm nay, bà thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột của bà là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

+ Bà **Nguyễn Thị H** có mặt tại phiên họp và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của anh trai bà là ông Nguyễn Văn T. Tại phiên họp hôm nay, bà thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột của bà là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

+ Ông **Nguyễn A** vắng mặt tại phiên họp nhưng có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T: ông A trình bày ông là cha ruột của ông Nguyễn Văn K và thống nhất toàn bộ như lời trình bày của ông Nguyễn Văn T về tiền sử bệnh cũng như bệnh tình hiện nay của ông K. Ông thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố con trai ruột của ông là ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự đề cử ông Nguyễn Văn T là người giám hộ trực tiếp của ông Nguyễn Văn K.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, đảm bảo người yêu cầu thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng áp dụng Điều 22, 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Tuyên bố ông Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Nguyễn Văn T là người giám hộ của ông Nguyễn Văn K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố em trai của ông là ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông là người giám hộ của ông K. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1898/KLGD ngày 22/10/2025 của Trung Tâm P1 đối với trường hợp ông Nguyễn Văn K thì tại thời điểm hiện tại kết luận theo tiêu chuẩn về y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn sa sút trí tuệ (F20.5 – ICD - 10); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất năng lực hành vi dân sự.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P1 thấy phù hợp với lời trình bày của ông Nguyễn Văn T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan . Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Văn T là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với ông Nguyễn Văn K: Ông Nguyễn Văn T đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự ;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng đối với ông Nguyễn Văn K.

1. Tuyên bố: ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự

Chỉ định ông Nguyễn Văn T là người giám hộ của ông Nguyễn Văn K.

Ông Nguyễn Văn T thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng ông Nguyễn Văn T phải chịu nhưng do ông C1 là người cao tuổi (*có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí*) nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Kim N

